

SỞ GD&ĐT BẾN TRE  
THANH TRA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 06/KL-TTr

Bến Tre, ngày 03 tháng 12 năm 2024

**MẬT**

## KẾT LUẬN THANH TRA

Về việc thanh tra chuyên ngành Trường Tiểu học - Trung học cơ sở  
Đa Phước Hội, huyện Mỏ Cày Nam

Căn cứ Quyết định số 29/QĐ-TTr ngày 31/10/2024 của Thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) Bến Tre về việc thanh tra chuyên ngành đối với Trường Tiểu học - Trung học cơ sở Đa Phước Hội, huyện Mỏ Cày Nam, từ ngày 05/11/2024 đến ngày 07/11/2024, Đoàn Thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Trường Tiểu học - Trung học cơ sở (TH-THCS) Đa Phước Hội.

Xét báo cáo kết quả thanh tra của Trường đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra Sở GDĐT kết luận thanh tra như sau:

### I. Khái quát chung

- Trường TH-THCS Đa Phước Hội được sáp nhập từ Trường Tiểu học (TH) Đa Phước Hội và Trường Trung học cơ sở (THCS) Đa Phước Hội theo Quyết định số 3650/QĐ-UBND ngày 05/10/2022 của Ủy ban nhân dân (UBND) huyện Mỏ Cày Nam về việc sáp nhập từ Trường TH Đa Phước Hội và Trường THCS Đa Phước Hội thành Trường TH-THCS Đa Phước Hội (gọi tắt là Nhà trường).

- Nhà trường có 02 Điểm trường: 01 Điểm để tổ chức giảng dạy và học tập khối TH và 01 Điểm để tổ chức giảng dạy và học tập cho khối THCS. Nhà trường có đủ các phòng học (01 phòng/lớp), đủ phòng bộ môn và các phòng chức năng phục vụ học tập cho HS; có phòng làm việc cho cán bộ quản lý (CBQL), giáo viên (GV), nhân viên (NV); trang thiết bị cơ bản phục vụ đủ cho công tác quản lý và các hoạt động giáo dục học sinh (HS). Trường được công nhận đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2022-2027 (đối với THCS).

- Quy mô lớp, học sinh: Năm học 2024-2025, có 18 lớp/604 HS (Trong đó: cấp TH có 10 lớp/319 HS, cấp THCS có 08 lớp/285HS).

- Đội ngũ CBQL, GV, NV: Nhà trường hiện có 03 CBQL (Hiệu trưởng, 02 Phó Hiệu trưởng); 38 GV (16 GV TH, 22 GV THCS); 04 NV; 04 Bảo vệ; 01 Taped vụ.

### II. Kết quả kiểm tra, xác minh

#### 1. Công tác chỉ đạo triển khai các văn bản hướng dẫn thực hiện đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT) 2018

Từ năm học 2023-2024 đến thời điểm thanh tra, căn cứ vào các văn bản chỉ đạo của Phòng GDĐT, Nhà trường triển khai quán triệt đầy đủ các văn bản<sup>1</sup> để

<sup>1</sup> Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GDĐT về ban hành Điều lệ trường THCS, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT về ban hành CTGDPT; Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021

triển khai thực hiện CTGDPT 2018 bằng nhiều hình thức: đăng tải Website của trường, nhóm Zalo và triển khai trực tiếp thông qua các buổi họp hội đồng và sinh hoạt chuyên môn tại trường.

## **1.1. Về triển khai thực hiện CTGDPT 2018**

### **1.1.1. Đối với cấp TH**

#### *a) Xây dựng kế hoạch giáo dục*

Đầu mỗi năm học, Nhà trường xây dựng Kế hoạch thực hiện chương trình giáo dục<sup>2</sup> và kế hoạch giáo dục. Tuy nhiên, Nhà trường xác định tiết Sinh hoạt Đội và Sinh hoạt sao là hoạt động của HS sau giờ học chính khóa trong ngày tại phụ lục 1.3 là chưa đúng theo Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ GDĐT về hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường; kế hoạch giáo dục còn thiếu căn cứ vào chỉ đạo của Phòng GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp TH.

Nhà trường xây dựng Kế hoạch số 72/KH-TTH-THCSĐPH ngày 01/4/2024 tổ chức hội thi GV dạy giỏi cấp trường năm học 2023-2024 nhằm giúp GV có điều kiện trao đổi học tập kinh nghiệm và phát huy tay nghề; Ban hành Quyết định số 33/QĐ-TTH-THCSĐPH ngày 02/4/2024 v/v thành lập Ban tổ chức Hội thi GV dạy giỏi cấp trường năm học 2023-2024; Quyết định số 34/QĐ-TTH-THCSĐPH ngày 02/4/2024 v/v thành lập Ban giám khảo Hội thi GV dạy giỏi cấp trường năm học 2023-2024. Quyết định số 40/QĐ-TTH-THCSĐPH ngày 24/5/2024 v/v công nhận GV dạy giỏi cấp trường năm học 2023-2024.

Tuy nhiên, kế hoạch tổ chức Hội thi GV dạy giỏi cấp trường chưa đảm bảo

---

ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp TH; Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo CTGDPT 2018 cấp TH; Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục Tin học ở cấp TH.

- Thông tri số 02-TT/TU ngày 01/8/2023 của Tỉnh ủy về nhiệm vụ năm học 2023- 2024; Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 30/8/2023 của UBND tỉnh về thực hiện nhiệm vụ trọng tâm của năm học 2023-2024; Kế hoạch số 2020/KH-SGDĐT-GDTH ngày 15/9/2020 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2; Công văn số 766/SGDĐT-GDTH ngày 22/4/2020 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện CTGDPT cấp TH.

- Công văn số 1054/PGD&ĐT-TH ngày 25/8/2023 về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục TH năm học 2023-2024; Công văn số 1401/PGDĐT-TH ngày 09/9/2024 về hướng dẫn các cơ sở giáo dục TH triển khai hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2024-2025; Kế hoạch số 1402/KH-PGDĐT ngày 09/9/2024 về triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số ở cấp TH; Kế hoạch số 1494/KH-PGDĐT ngày 23/9/2024 về tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, hướng dẫn GV giảng dạy môn Giáo dục thể chất vận dụng chiến lược 6C vào tổ chức dạy học môn học; Công văn số 1480/PGDĐT-TH ngày 20/9/2024 về tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo cụm và bộ môn và văn bản liên quan đến thực hiện CTGDPT 2018; Công văn số 1123/PGD&ĐT-TH ngày 27/7/2021 về việc triển khai Công văn số 1715/SGD&ĐT-GDTH về việc thực hiện nội dung giáo dục của địa phương cấp TH; Công văn số 1122/PGD&ĐT-TH ngày 03/9/2020 về việc hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm ở cấp TH; Công văn số 1123/PGD&ĐT-TH ngày 03/9/2020 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học Tin học và tổ chức hoạt động Tin học ở cấp TH.

<sup>2</sup> Kế hoạch số 180/KH-TTH-THCSĐPH ngày 20/8/2023 Kế hoạch thời gian thực hiện chương trình giáo dục năm học 2023-2024; Kế hoạch số 178/KH-TTH-THCSĐPH ngày 30/8/2024 Kế hoạch thời gian thực hiện chương trình các môn học năm học 2024-2025.

thời gian theo quy định tại Điều 10, Thông tư số 22/2019/TT-BGDĐT ngày 20/12/2019 quy định về Hội thi GV dạy giỏi cơ sở giáo dục mầm non; GV dạy giỏi, GV chủ nhiệm lớp giỏi cơ sở giáo dục phổ thông (Thông tư số 22/2019/TT-BGDĐT), thời gian ban hành kế hoạch là ngày 01/4/2024 nhưng thời gian tổ chức thực hiện từ ngày 01/4/2024 đến ngày 10/5/2024 (không có thời gian thông báo kế hoạch tổ chức đến GV trước thời điểm diễn ra Hội thi); chưa có hồ sơ tổng kết, đánh giá Hội thi GV dạy giỏi cấp trường theo quy định tại điểm d, khoản 1, Điều 14 Thông tư số 22/2019/TT-BGDĐT.

*b) Công tác bồi dưỡng CBQL, GV*

Nhà trường xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên đúng theo văn bản chỉ đạo của cấp trên. Đội ngũ CBQL và GV được tham gia bồi dưỡng thường xuyên đầy đủ theo các modul của CTGDPT 2018. Hiệu trưởng chỉ đạo GV vận dụng nội dung tập huấn trong giảng dạy, thiết lập hồ sơ, tổ chức sinh hoạt chuyên môn nhằm bồi dưỡng các phương pháp, kỹ thuật dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực HS bằng nhiều hình thức như thao giảng, chuyên đề cấp tổ để chia sẻ, học tập cách sử dụng phương pháp dạy học linh hoạt, hiệu quả.

Hiệu trưởng tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực tổ chức dạy học trực tuyến cho CBQL, GV nhằm thực hiện có hiệu quả việc tổ chức dạy và học, quản lý trên không gian trực tuyến.

*c) Tổ chức dạy học và các hoạt động giáo dục*

- Hiệu trưởng triển khai kịp thời các văn bản của các cấp quản lý, thực hiện dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định. Nhà trường tổ chức dạy học 2 buổi/ngày cho 100% HS từ lớp 1 đến lớp 5<sup>3</sup> đảm bảo không quá 7 tiết/ngày (với 32 tiết/tuần); triển khai dạy học Tiếng Anh tự chọn và hoạt động Tin học đối với lớp 1, 2 theo chỉ đạo của ngành; Nhà trường có câu lạc bộ thể dục thể thao để rèn luyện cho HS có năng khiếu về môn Giáo dục thể chất.

Từ năm học 2023-2024, Nhà trường thực hiện việc tổ chức dạy học trực tuyến theo chỉ đạo của Phòng GDĐT đạt 5%/môn học/khối lớp. Trong năm học 2024-2025, tiếp tục duy trì tổ chức dạy học trực tuyến theo chỉ đạo của ngành với tỷ lệ đạt 6%/môn học/khối lớp.

- Đối với các môn học, hoạt động giáo dục, Nhà trường bố trí thời gian dạy học linh hoạt phù hợp với điều kiện về nhân sự và cơ sở vật chất hiện có, sắp xếp thời khóa biểu phù hợp cho cả năm học và từng học kỳ, bảo đảm số tiết/tuần theo quy định dành cho từng khối lớp.

Ngoài ra, Nhà trường còn xây dựng và triển khai các hoạt động giáo dục khác cho học sinh như: Giáo dục theo chủ đề, giáo dục kỹ năng sống hàng tháng thông qua các hoạt động như sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp, sinh hoạt Đội, sinh hoạt Sao, đọc sách, sinh hoạt câu lạc bộ thể dục - thể thao để rèn luyện sức khỏe

<sup>3</sup> Năm học 2023-2024: khối 1: 03 lớp; khối 2: 03 lớp; khối 3: 02 lớp; khối 4: 02 lớp; khối 5: 02 lớp (tổng 349 HS). Năm học 2024-2025: khối 1: 02 lớp; khối 2: 02 lớp; khối 3: 02 lớp; khối 4: 02 lớp; khối 5: 02 lớp (tổng 319 HS);

và phát triển kỹ năng.

*d) Đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất người học*

Hiệu trưởng chỉ đạo GV thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, vận dụng các kỹ thuật dạy học vào tổ chức dạy học một số môn học phù hợp; chú trọng lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng an ninh, phòng cháy chữa cháy, an toàn giao thông cho nụ cười trẻ thơ, giáo dục STEM trong dạy học..., ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy giúp bài giảng trở nên sinh động, tạo hứng thú cho HS trong học tập, thực hiện các hoạt động dạy học một cách linh hoạt, sáng tạo.

Qua dự giờ thực tế, GV có quan tâm HS và tạo điều kiện để HS tham gia các hoạt động, tham gia nhận xét và đánh giá bạn. Tuy nhiên, GV tổ chức hình thức dạy học chưa phong phú, đa dạng, chưa phát huy tối đa hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực để phát triển phẩm chất và năng lực người học.

*đ) Đổi mới tổ chức kiểm tra, đánh giá*

- Năm học 2023-2024, Nhà trường tổ chức đánh giá HS theo Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 28/9/2016 của Bộ GDĐT Quy định đánh giá HS tiểu học đối với lớp 5 và Thông tư số 27/2020/TT-BGD&ĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT đối với lớp 1, 2, 3, 4 (Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT). Năm học 2024-2025 đánh giá HS theo Thông tư số 27/2020/TT-BGD&ĐT của Bộ GDĐT đối với tất cả các khối lớp từ lớp 1 đến lớp 5.

- Hiệu trưởng chỉ đạo GV thực hiện việc đổi mới kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực của HS đúng quy định; tổ chức biên soạn đề kiểm tra theo các mức độ, có ma trận đề, có đề kiểm tra riêng cho HS khuyết tật đảm bảo theo các văn bản hướng dẫn. Tuy nhiên, đối với đề kiểm tra định kỳ cho HS khuyết tật khối lớp 4 năm học 2023-2024, GV chỉ xây dựng đề kiểm tra và đáp án, chưa xây dựng ma trận đề kiểm tra cho HS khuyết tật.

*e) Đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn (TCM)*

Các TCM tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo Điều lệ trường TH, TCM tổ chức các chuyên đề theo nhu cầu của GV trong tổ nhằm từng bước khắc phục những khó khăn trong quá trình dạy học. Nội dung sinh hoạt tổ có chú trọng bàn sâu về chuyên môn và các nội dung lồng ghép. Ngoài ra, các TCM tham gia sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường, qua đó kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện CTGDPT 2018.

Tuy nhiên, nội dung biên bản họp của các TCM chưa thể hiện rõ các bước thực hiện đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học đúng văn bản chỉ đạo của Sở GDĐT tại Công văn số 766/SGDĐT-GDTH ngày 22/4/2020 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện CTGDPT cấp TH.

*f) Thực hiện quy định về lựa chọn và sử dụng sách giáo khoa (SGK); sử dụng tài liệu Giáo dục địa phương (GDĐT); sử dụng tài liệu tham khảo*

- Năm học 2023-2024, Nhà trường thực hiện lựa chọn SGK lớp 5 theo Thông

tư số 27/2023/TT-BGDĐT ngày 28/12/2023 của Bộ GDĐT về quy định việc lựa chọn SGK trong cơ sở giáo dục phổ thông (Thông tư số 27/2023/TT-BGDĐT); triển khai xây dựng hồ sơ lựa chọn SGK tại các TCM và Nhà trường đúng hướng dẫn hướng dẫn của Sở GDĐT và Phòng GDĐT về việc lựa chọn SGK; có thông báo danh mục SGK đến HS và cha mẹ học sinh (CMHS) đúng quy định<sup>4</sup>.

Tuy nhiên, trong hồ sơ lựa chọn SGK của đơn vị, Hội đồng lựa chọn SGK lập Tờ trình số 02/TTr-TTH-THCSĐPH ngày 29/3/2024 về việc chọn SGK lớp 5 theo CTGDPT 2018 là chưa phù hợp theo khoản 4, Điều 7 Thông tư số 27/2023/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT.

- Nhà trường sử dụng tài liệu GDĐP bản pdf của Sở GDĐT cung cấp từ lớp 1 đến lớp 4 để phục vụ cho công tác giảng dạy, đồng thời căn cứ các văn bản chỉ đạo của Phòng GDĐT<sup>5</sup> để thực hiện đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt và chất lượng giáo dục với hình thức linh hoạt. Đối với nội dung GDĐP lớp 5 chưa có tài liệu để thực hiện, Nhà trường vận dụng lồng ghép thực hiện giáo dục các nội dung gắn gũi với địa phương phù hợp với nội dung bài học, môn học và điều kiện của đơn vị.

- Nhà trường phổ biến đến HS và CMHS các tài liệu tham khảo nhằm phục vụ cho dạy và học như: Giáo dục an toàn giao thông, vở bài tập Toán, vở bài tập Tiếng Việt, bài học Stem, phòng cháy chữa cháy, vui cùng chữ viết, vở luyện viết chữ đẹp. Thực hiện hồ sơ lựa chọn tài liệu tham khảo theo Điều 4, Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/7/2014 của Bộ GDĐT quy định về việc quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên (Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT). Tuy nhiên, trong danh mục tài liệu xuất bản phẩm tham khảo được nhà trường lựa chọn có Bộ dụng cụ sử dụng trong môn Công nghệ là chưa phù hợp với quy định tại Điều 2 của Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT.

*g) Việc bảo đảm, sử dụng và quản lý thiết bị dạy học tối thiểu theo CTGDPT 2018*

Trong kỳ thanh tra, số lượng thiết bị dạy học tối thiểu được cấp cho khối 1, khối 2, khối 3 đáp ứng 100% nhu cầu dạy học của GV và HS. GV lên lớp sử dụng triệt để các thiết bị dạy học hiện có giúp HS nắm vững kiến thức và kỹ năng vận dụng vào thực tế. Thiết bị được cấp, Nhà trường bàn giao GV phụ trách bảo quản trong tủ học cụ tạo thuận lợi cho quá trình dạy học; có thiết lập hồ sơ, sổ sách quản lý đầy đủ, khoa học.

*h) Quản lý hồ sơ, sổ sách:*

<sup>4</sup> Quyết định số 12/QĐ-TTH-THCSĐPH ngày 21/02/2024 về việc thành lập tổ đọc SGK lớp 5 năm học 2024-2025; Quyết định số 13/QĐ-TTH-THCSĐPH ngày 23/02/2024 về việc thành lập Hội đồng lựa chọn SGK lớp 5 năm học 2024-2025; Kế hoạch số 01/KH-TTH-THCSĐPH ngày 24/02/2024 chọn SGK lớp 5 năm học 2024-2025; Thông báo số 72/TB-TTH-THCSĐPH ngày 06/5/2024 danh mục SGK lớp 5, lớp 9 năm học 2024-2025 tại đơn vị Trường TH-THCS Đa Phước Hội.

<sup>5</sup> Công văn số 585/PGDĐT-TH ngày 04/4/2023 về thực hiện giảng dạy nội dung GDĐP lớp 1, 2, 3; Công văn số 482/PGDĐT-TH ngày 02/4/2024 về việc hướng dẫn thực hiện giảng dạy nội dung GDĐP lớp 4.

Nhà trường thực hiện các loại hồ sơ sổ sách theo Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT Ban hành Điều lệ Trường tiểu học (Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT). Các loại hồ sơ, sổ sách được quản lý, cập nhật, lưu trữ tại văn phòng trường và lưu trữ trên máy tính. Tại thời điểm kiểm tra, hồ sơ TCM và GV lưu trữ khoa học.

## 1.2. Đối với THCS

### a) Xây dựng kế hoạch giáo dục

Hằng năm, căn cứ văn bản hướng dẫn của Phòng GDĐT, Nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục năm học<sup>6</sup> đúng hướng dẫn; các TCM xây dựng kế hoạch dạy học môn học và kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục của TCM (gồm kế hoạch dạy học môn học, kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục)...; GV xây dựng kế hoạch giáo dục của GV, kế hoạch bài dạy (giáo án) theo hướng dẫn tại Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường (Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH). Kế hoạch giáo dục của nhà trường phù hợp với điều kiện về đội ngũ GV, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có đáp ứng yêu cầu đổi mới CTGDPT 2018.

Tuy nhiên, trong kỳ thanh tra Nhà trường chưa triển khai thực hiện Đề án dạy và học Ngoại ngữ trong hệ thống quốc dân giai đoạn 2018-2025 theo hướng dẫn của Sở GDĐT.

### b) Công tác bồi dưỡng CBQL, GV

Hiệu trưởng chỉ đạo CBQL, GV tham gia bồi dưỡng thường xuyên đúng kế hoạch của Sở GDĐT. Đội ngũ CBQL và GV được tham gia bồi dưỡng thường xuyên đầy đủ theo các modul của CTGDPT 2018. Trong những năm qua, không có trường hợp CBQL và GV được đánh giá chưa đạt trong việc bồi dưỡng thường xuyên.

### c) Tổ chức dạy học và các hoạt động giáo dục

- Nhà trường tổ chức giảng dạy đầy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định tại Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT ban hành CTGDPT (Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT).

- Nhà trường xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện, tích hợp hiệu quả các nội dung giáo dục về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; các nội dung giáo dục pháp luật về an toàn giao thông; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; quốc phòng và an ninh; giáo dục thể chất và các nội dung giáo dục lồng ghép khác<sup>7</sup>.

- Nhà trường tổ chức, phân công thực hiện Hoạt động trải nghiệm, hướng

<sup>6</sup> Kế hoạch số 180/KH-TTH-THCSĐPH ngày 20/8/2023 Kế hoạch thời gian thực hiện chương trình giáo dục năm học 2023-2024; Kế hoạch số 178/KH-TTH-THCSĐPH ngày 30/8/2024 Kế hoạch thời gian thực hiện chương trình các môn học năm học 2024-2025.

<sup>7</sup> Kế hoạch số 167/KH-TTH-THCSĐPH ngày 02/10/2023 của Trường TH-THCS Đa Phước Hội, Kế hoạch Quốc phòng an ninh; Kế hoạch số 156/KH-TTH-THCSĐPH ngày 02/10/2023 của Trường TH-THCS Đa Phước Hội, Kế hoạch Giáo dục thể chất.

nghiệp theo hướng dẫn của Phòng GDĐT, cụ thể: 01 GV dạy 02 tiết/01 khối lớp, GV chủ nhiệm dạy 01 tiết/01 lớp, các tiết dạy không trùng tiết sinh hoạt dưới cờ và sinh hoạt lớp, đảm bảo đủ mỗi lớp học 03 tiết/tuần; tổ chức có hiệu quả các nội dung lồng ghép (môi trường, hướng nghiệp, phòng chống tham nhũng,...). Đối với môn học Khoa học tự nhiên, Nhà trường phân công GV giảng dạy đảm bảo theo điều kiện thực tế, đúng chuyên môn và trên tinh thần tự nguyện theo chỉ đạo của Phòng GDĐT.

- Đối với giảng dạy Giáo dục địa phương (GDĐP): Nhà trường sử dụng Tài liệu GDĐP ở các khối 6, 7, 8. Riêng khối 9 do chưa có tài liệu nên bố trí dạy thay bằng các môn học khác ở giờ GDĐP.

Ngoài ra, Nhà trường xây dựng và triển khai các hoạt động giáo dục khác như: tổ chức các câu lạc bộ khoa học kỹ thuật, các hoạt động trải nghiệm, câu lạc bộ thể thao,... xây dựng kế hoạch giáo dục thể chất, y tế học đường và triển khai thực hiện trong từng năm học. Công tác giáo dục đạo đức, giáo dục truyền thống, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống các tệ nạn xã hội và bạo lực học đường, ... cho HS được chú trọng, thông qua các hoạt động ngoại khoá, các buổi sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp; nhà trường không có HS vi phạm pháp luật và bị kỷ luật.

*d) Đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất người học*

GV có chú trọng thiết kế bài dạy, phương pháp dạy học phù hợp cho sự phát triển năng lực, phẩm chất của HS; kế hoạch bài dạy được soạn dựa theo khung kế hoạch bài dạy theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH đầy đủ các nội dung về mục tiêu (kiến thức, năng lực, phẩm chất), thiết bị dạy học và học liệu, tiến trình dạy học bao gồm các hoạt động (mục tiêu, nội dung, sản phẩm, tổ chức thực hiện: chuyển giao nhiệm vụ học tập, thực hiện nhiệm vụ học tập, báo cáo kết quả học tập, đánh giá kết quả học tập); các kế hoạch giáo dục (gồm Kế hoạch giáo dục nhà trường, Kế hoạch giáo dục TCM, Kế hoạch giáo dục cá nhân, Kế hoạch bài dạy, ...) được xây dựng phù hợp với thực tế nhà trường, đặc biệt phù hợp với đối tượng HS, thực hiện hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực nhằm phát triển phẩm chất, năng lực HS<sup>8</sup>.

*đ) Đổi mới tổ chức kiểm tra, đánh giá*

- Nhà trường xây dựng kế hoạch kiểm tra giữa kỳ, cuối kỳ theo năm học<sup>9</sup>; đề kiểm tra được phân công biên soạn theo ma trận, đặc tả, được phê duyệt và kiểm tra với mục đích đánh giá chính xác kết quả học tập của HS.

- Trường thực hiện đánh giá học sinh theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT

<sup>8</sup> Hướng dẫn tại Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 về việc hướng dẫn thực hiện CTGDPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất HS từ năm học 2017-2018; Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

<sup>9</sup> Kế hoạch số 216/KH-TTH-THCSĐPH ngày 08/12/2023 của Trường TH-THCS Đa Phước Hội, Kế hoạch kiểm tra cuối kỳ I năm học 2023-2024; Kế hoạch số 71/KH-TTH-THCSĐPH ngày 01/4/2023 của Trường TH-THCS Đa Phước Hội, Kế hoạch kiểm tra cuối kỳ II năm học 2023-2024; Kế hoạch số 213/KH-TTH-THCSĐPH ngày 19/10/2024 của Trường TH-THCS Đa Phước Hội, Kế hoạch kiểm tra cuối kỳ I năm học 2024-2025.

ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông, GV sử dụng kết quả kiểm tra thường xuyên và định kỳ để thay đổi phương pháp dạy học (cũng như phương pháp học tập của HS) cho phù hợp.

*d) Đổi mới sinh hoạt TCM*

Các TCM có xây dựng kế hoạch dạy học, kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục đầy đủ theo quy định. Thực hiện sinh hoạt TCM định kỳ 02 tuần một lần theo đúng quy định. Tuy nhiên, nội dung sinh hoạt còn dành nhiều thời gian cho việc thống kê các số liệu và thực hiện các thông báo của BGH; phần thảo luận chuyên môn nội dung còn ghi chung chung, chưa cụ thể nội dung sinh hoạt chuyên đề, sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, chưa bàn sâu các vấn đề còn khó khăn, vướng mắc trong tổ chức hoạt động dạy học.

*f) Thực hiện quy định về lựa chọn và sử dụng SGK; sử dụng tài liệu tham khảo*

- Nhà trường thực hiện quy trình lựa chọn SGK lớp 8 theo Điều 8, Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GDĐT về Quy định lựa chọn SGK trong cơ sở GDPT; lựa chọn SGK lớp 9 theo Điều 7 Thông tư số 27/2023/TT-BGDĐT ngày 28/12/2023 của Bộ GDĐT về Quy định lựa chọn SGK trong cơ sở GDPT. Các TCM xây dựng kế hoạch lựa chọn SGK cho từng môn học, tổ chức cho GV nghiên cứu SGK của môn học, viết phiếu nhận xét, đánh giá các SGK môn học theo tiêu chí lựa chọn SGK. Tổ trưởng TCM tổ chức họp với các GV môn học để thảo luận, bỏ phiếu chọn một SGK môn học đó, ghi biên bản cụ thể và lưu đầy đủ các phiếu lựa chọn của GV. Nhà trường thông báo công khai danh mục SGK đến HS, CMHS.

- Tại thời điểm thanh tra, nhà trường không sử dụng tài liệu tham khảo khác vào hoạt động dạy học, giáo dục.

*g) Việc bảo đảm, sử dụng và quản lý thiết bị dạy học tối thiểu theo CTGDPT 2018*

Nhà trường chỉ đạo GV kiêm nhiệm thực hiện nhập vào sổ tài sản, ghi chép đầy đủ; chỉ đạo GV khai thác, sử dụng thiết bị được cấp vào dạy học, đặc biệt là các màn hình tương tác thông minh. Do thiết bị cấp cho mỗi khối lớp ít nên nhà trường tận dụng tốt các thiết bị của CTGDPT 2006 trong quá trình giảng dạy CTGDPT 2018.

*h) Quản lý hồ sơ, sổ sách trong nhà trường*

Nhà trường thực hiện các loại hồ sơ sổ sách theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GDĐT Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học (Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT). Thực hiện, quản lý các loại hồ sơ sổ sách theo quy định của Điều lệ trường trung học (hồ sơ quản lý chung của nhà trường, hồ sơ của tổ chuyên môn, hồ sơ của GV), ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hồ sơ (sổ theo dõi đánh giá của nhà trường, kế hoạch bài dạy).

Tuy nhiên, tại thời điểm thanh tra, GV không có sổ theo dõi và đánh giá HS theo quy định tại khoản 3, Điều 21 Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT của Bộ



GDDT; chưa thật sự tinh gọn hồ sơ chuyên môn nhà trường (còn xây dựng nhiều kế hoạch như: kế hoạch bồi dưỡng HS giỏi, kế hoạch phụ đạo HS yếu,...).

## **2. Các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục**

### **2.1. Về đội ngũ CBQL, GV, NV**

#### **\* Về biên chế, trình độ chuyên môn:**

Tổng số CBQL, GV, NV hiện có 50, trong đó:

- *CBQL*: 03/01 nữ (03/3 đạt chuẩn; 00/3 trên chuẩn; 03/3 có trình độ trung cấp lý luận chính trị và bồi dưỡng QLGD).

- *GV*: 38; đạt chuẩn 35/38 (tỉ lệ: 92,11%); chưa đạt chuẩn 03/38 (tỉ lệ: 7,89%).

+ *GV TH*: 16 GV

Trình độ chuyên môn: đạt chuẩn 14/16 (tỉ lệ: 87,5%); chưa đạt chuẩn (01 GV Âm nhạc, 01 GV Tiếng Anh) 02/16 (tỉ lệ: 12,5%).

+ *GV THCS*: 22 GV; Ngữ văn (03), Toán (03), Khoa học tự nhiên (04), Lịch sử và Địa lý (02), Giáo dục công dân (01), Giáo dục thể chất (02), Nghệ thuật (02), Công nghệ 8, 9 (02), Tiếng Anh (02), Tin học (01).

Trình độ chuyên môn: đạt chuẩn 21/22 (tỉ lệ: 95,45%); chưa đạt chuẩn (01 GV môn Giáo dục công dân) 01/22 (tỉ lệ: 4,5%).

- Năm học 2024-2025, biên chế hiện thừa 01 Ngữ văn, 01 Giáo dục thể chất; GV môn Âm nhạc, Mỹ thuật dạy không đủ số tiết định mức theo quy định tại Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 23/6/2017 của Bộ GDĐT ban hành quy định về chế độ làm việc của GV phổ thông; còn 03 GV có trình độ cao đẳng chưa được đào tạo theo lộ trình. Trong đó: 01 GV môn Âm Nhạc đã nộp hồ sơ chờ học đại học, 01 GV Tiếng Anh và 01 GV Giáo dục công dân chưa tham gia lớp đào tạo nâng cao trình độ theo quy định do chưa có lớp để tham gia học.

+ *NV*: 04, đạt chuẩn 04 (tỉ lệ: 100%), trên chuẩn: 00.

+ Bảo vệ: 04; Tạp vụ: 01.

#### **\* Về phân công giảng dạy, kiêm nhiệm:**

Đầu mỗi năm học, Hiệu trưởng ban hành quyết định phân công nhiệm vụ GV, NV<sup>10</sup>; quyết định thành lập TCM và Tổ Văn phòng<sup>11</sup> (gồm 05 TCM và 01 Tổ Văn

<sup>10</sup> Quyết định số 93/QĐ-TH-THCSĐPH ngày 28/8/2023 về việc phân công nhiệm vụ GV, nhân viên Trường TH-THCS Đa Phước Hội năm học 2023-2024; Quyết định số 134/QĐ-TH-THCSĐPH ngày 30/11/2023 về việc phân công nhiệm vụ GV, nhân viên Trường TH-THCS Đa Phước Hội năm học 2023- 2024; Quyết định số 07/QĐ-TH-THCSĐPH ngày 12/01/2024 về việc phân công nhiệm vụ GV, nhân viên Trường TH-THCS Đa Phước Hội học kỳ II năm học 2023-2024; Quyết định số 139/QĐ-TH-THCSĐPH ngày 22/8/2024 về việc phân công nhiệm vụ GV, nhân viên Trường TH-THCS Đa Phước Hội năm học 2024-2025.

<sup>11</sup> Quyết định số 94/QĐ-TH-THCSĐPH ngày 28/8/2023 về việc thành lập Tổ Chuyên môn, Tổ Văn phòng năm học 2023-2024; Quyết định số 05/QĐ-TH-THCSĐPH ngày 02/01/2024 về việc thành lập Tổ Chuyên môn, Tổ Văn phòng năm học 2024-2025; Tổ khối 1, 2, 3 có 09 thành viên (tổ trưởng, 01 tổ phó); Tổ khối 4, 5: 09 thành viên (tổ trưởng, 01 tổ phó); Tổ Ngữ văn- Lịch sử- Địa lý- Giáo dục công dân - Tin học: 08 thành

phòng); quyết định bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó TCM và Tổ Văn phòng đảm bảo theo quy định tại Công văn số 2113/SGD&ĐT-TCCB ngày 15/9/2021 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thành lập Tổ Văn phòng và các TCM trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập kể từ năm học 2021-2022. Tuy nhiên, các quyết định còn căn cứ Thông tư số 33/2005/TT-BGDĐT ngày 08/12/2005 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn tạm thời thực hiện chế độ phụ cấp chức vụ lãnh đạo trong các cơ sở giáo dục công lập đã hết hiệu lực.

## 2.2. Về cơ sở vật chất

- Trường được công nhận đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2022-2027 (đối với THCS). Trường có 02 điểm trường:

+ Điểm trường TH có 10 phòng học/10 lớp, 10 phòng chức năng (phòng Hiệu trưởng, phòng Phó Hiệu trưởng, Văn phòng, phòng Y tế, Thư viện, phòng Thiết bị, 2 phòng Tin học, phòng Tư vấn học đường và HS khuyết tật, phòng nghỉ của GV). Theo Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GDĐT về quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, TH, THCS, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học còn thiếu 05 phòng (phòng Ngoại ngữ, phòng Âm nhạc, phòng Mỹ thuật, phòng các tổ chuyên môn, phòng bộ môn Khoa học- Công nghệ).

+ Điểm trường THCS có 18 phòng học/08 lớp, 21 phòng chức năng (phòng Hiệu trưởng, phòng Phó Hiệu trưởng, Văn phòng, phòng Y tế, Thư viện, phòng Thiết bị, phòng Tin học, phòng Tư vấn học đường và HS khuyết tật; phòng Ngoại ngữ, phòng Đội, phòng Âm nhạc, phòng Mỹ thuật, phòng Khoa học tự nhiên, phòng Khoa học xã hội, phòng Truyền thống, phòng Công đoàn, phòng họp, phòng các tổ chuyên môn, phòng nghỉ của GV, phòng Công nghệ, phòng đa chức năng) đủ theo Thông tư số 13/2020/TT- BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GDĐT.

- Hằng năm, nhà trường được cấp trang thiết bị để phục vụ cho giảng dạy; bố trí đảm bảo 01 phòng/lớp để thực hiện CTGDPT 2018; mua sắm, bổ sung SGK, tài liệu tham khảo còn thiếu hoặc hư hỏng, tạo điều kiện thuận lợi để GV nghiên cứu và giảng dạy.

Hiện tại, nhà trường có 03 phòng máy vi tính (điểm trường TH có 02 phòng/36 bộ máy; điểm trường THCS có 01 phòng/41 bộ máy và còn thừa 15 bộ máy cũ, nhà trường đang làm báo cáo Phòng GDĐT xem xét điều chuyển sang các trường khác trong huyện); 01 phòng ngoại ngữ/41 bộ máy tính (điểm THCS); 10 màn hình tương tác thông minh; 08 màn hình tivi; 04 máy chiếu; 04 laptop.

- Nhà trường đảm bảo cơ sở vật chất tối thiểu để triển khai dạy học CTGDPT 2018; sắp xếp các phòng chức năng, lớp học phù hợp; sửa chữa cơ sở vật chất trang thiết bị nhằm phục vụ tốt cho việc giảng dạy, học tập của GV và HS; tăng cường đầu tư trang thiết bị phục vụ cho công tác quản lý, giảng dạy và học tập;

---

viên (tổ trưởng, 01 tổ phó); Tổ Toán- Khoa học tự nhiên- Công nghệ: 10 thành viên (tổ trưởng, 02 tổ phó); Tổ Giáo dục thể chất- Âm nhạc- Mỹ thuật- Tiếng Anh: 08 thành viên (tổ trưởng, 01 tổ phó); Tổ Văn phòng: 08 thành viên (01 tổ trưởng).

khai thác sử dụng và bảo quản tốt tài sản, thiết bị hiện có.

### **3. Thực hiện các quy định về thu, quản lý, sử dụng các nguồn lực tài chính**

#### **3.1. Thu, chi nguồn học phí**

Năm học 2023-2024 đến thời điểm thanh tra, Nhà trường thực hiện thu học phí theo Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND ngày 14/10/2021 của Hội đồng Nhân dân (HĐND) tỉnh Bến Tre về việc quy định mức thu học phí năm học 2021-2022 đối với các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Bến Tre; Công văn số 2545/SGDĐT-KHTC ngày 06/10/2023 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thu học phí năm học 2023-2024, triển khai thực hiện thu học phí không dùng tiền mặt theo Công văn số 1967/SGDĐT-KHTC ngày 04/8/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn tiếp tục thực hiện thu phí dịch vụ giáo dục bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt trong các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh năm học 2022-2023.

Mức thu: 45.000 đồng/HS/tháng đối với cấp THCS.

Xét miễn, giảm học phí, cấp bù học phí, hỗ trợ chi phí học tập thực hiện theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

Năm 2023: tồn năm trước chuyển sang 132.212.563 đồng; thu trong năm 100.726.800 đồng; chi trong năm 91.152.367 đồng; tồn cuối năm 141.786.996 đồng.

Năm 2024 (từ tháng 01 đến thời điểm thanh tra): tồn năm trước chuyển sang 141.786.996 đồng; thu đến thời điểm thanh tra 00 đồng; chi đến thời điểm thanh tra 00 đồng; tồn đến thời điểm thanh tra 141.786.996 đồng.

#### **3.2. Các nguồn thu khác**

##### **3.2.1. Thu, chi nguồn dạy thêm, học thêm**

Năm học 2023-2024 đến thời điểm thanh tra, Nhà trường xây dựng kế hoạch số 22/KH-TH-THCSĐPH ngày 01/01/2024 về việc dạy ôn thi tuyển sinh lớp 10 năm học 2024- 2025.

Mức thu: 450.000 đồng/HS/3 môn (Toán, Ngữ văn, Tiếng anh).

Năm 2023: tồn năm trước chuyển sang 5.613.300 đồng; thu trong năm 36.225.000 đồng; chi trong năm 32.674.950 đồng; tồn cuối năm 9.163.350 đồng.

Năm 2024 (từ tháng 01 đến thời điểm thanh tra): tồn năm trước chuyển sang 9.163.350 đồng; thu đến thời điểm thanh tra 00 đồng; chi đến thời điểm thanh tra 00 đồng; tồn đến thời điểm thanh tra 9.163.350 đồng.

##### **3.2.2. Thu, chi nguồn dạy học môn Tiếng Anh, Tin học cho học sinh lớp 1, lớp 2**

- Năm học 2023-2024, Nhà trường xây dựng Kế hoạch số 120/KH-TTH-THCSĐPH ngày 01/9/2023 về việc tổ chức dạy học môn tự chọn (Tiếng Anh, Tin

học) cho HS lớp 1, lớp 2, mức thu theo Nghị quyết số 24/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh Bến Tre quy định khoản thu, mức thu và cơ chế quản lý thu, chi các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Bến Tre (2.000 đồng/HS/tiết). Kết quả thu, chi:

+ Năm 2023: tồn năm trước chuyển sang 2.880.000 đồng; thu trong năm 40.600.000 đồng; chi trong năm 42.337.600 đồng; tồn cuối năm 1.142.400 đồng.

+ Năm 2024 (từ tháng 01 đến thời điểm thanh tra): tồn năm trước chuyển sang 1.142.400 đồng; thu đến thời điểm thanh tra 00 đồng; chi đến thời điểm thanh tra 00 đồng; tồn đến thời điểm thanh tra 1.142.400 đồng.

- Nhà trường phân công nhiệm vụ cho 01 GV dạy Tin học lớp 1, lớp 2, chưa đủ giờ chuẩn theo khoản 1, Điều 16, Thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT ngày 21/10/2009 về việc ban hành quy định về chế độ làm việc đối với GV phổ thông (23 tiết/tuần) nhưng nhà trường chỉ trả tiền thêm giờ cho GV theo Nghị quyết số 24/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh Bến Tre: tổng số tiết thiếu so với chuẩn quy định từ tháng 9/2023 đến tháng 5/2024 là 156 tiết, với số tiền chi thừa là 156 tiết x 50.000 đồng = 7.800.000 đồng).

### 3.2.3. Thu, chi nguồn căn tin

- Năm học 2022-2023 đến thời điểm thanh tra, Nhà trường xây dựng Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê theo Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và được UBND tỉnh phê duyệt Đề án theo Công văn số 3119/UBND-TCĐT ngày 30/5/2023 về việc phê duyệt Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê, nhà trường tổ chức đấu thầu công khai rộng rãi và tiến hành ký hợp đồng với đơn vị trúng thầu, thực hiện nghĩa vụ nộp thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập doanh nghiệp. Tuy nhiên, Nhà trường chưa thực hiện đúng theo quy định tại khoản 5, mục I, Công văn số 2219/SGD&ĐT- KHTC ngày 05/9/2023 của Sở GDĐT về việc thực hiện các khoản thu, chi các nguồn thu hợp pháp trong các cơ sở giáo dục công lập năm học 2023-2024 trên địa bàn tỉnh (*chưa nộp tiền thuê đất phân diện tích đất cho thuê dịch vụ căn tin*).

- Kết quả thu, chi:

+ Năm 2023: tồn năm trước chuyển sang 22.800 đồng; thu trong năm 45.170.000 đồng; chi trong năm 16.012.000 đồng; tồn cuối năm 29.180.000 đồng.

+ Năm 2024 (từ tháng 01 đến thời điểm thanh tra): tồn năm trước chuyển sang 29.180.000 đồng; thu đến thời điểm thanh tra 24.320.000 đồng; chi đến thời điểm thanh tra 00 đồng; tồn đến thời điểm thanh tra 53.500.800 đồng.

### 3.2.4. Thu, chi nguồn chăm sóc sức khỏe ban đầu:

Nhà trường thực hiện nguồn kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu thu, chi quyết toán đúng theo Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế (BHYT).

Năm 2023: tồn năm trước chuyển sang 127.256.872 đồng; thu trong năm 2.353.092 đồng; chi trong năm 3.468.000 đồng; tồn cuối năm 126.141.964 đồng.

Năm 2024 (từ tháng 01 đến thời điểm thanh tra): tồn năm trước chuyển sang 126.141.964 đồng; thu đến thời điểm thanh tra 29.425.589 đồng; chi đến thời điểm thanh tra 630.000 đồng; tồn đến thời điểm thanh tra 154.937.553 đồng.

### *3.2.5. Thu, chi nguồn BHYT học sinh*

Năm học 2023-2024, thực hiện theo hướng dẫn số 1339/SGD&ĐT-BHXH ngày 19/7/2023 của liên Sở GDĐT, Bảo hiểm xã hội tỉnh hướng dẫn liên ngành về việc thực hiện thu BHYT học sinh, sinh viên năm học 2023-2024. Mức thu 56.700 đồng/HS/tháng. Nhà trường có danh sách thu của từng lớp nhưng không có danh sách thu tiền BHYT có ký tên của HS.

### *3.2.6. Quản lý thu, chi các nguồn từ vận động, tài trợ*

Nhà trường xây dựng Kế hoạch số 77/KH-TTH-THCSĐPH ngày 06/4/2024 về việc vận động tài trợ năm học 2023-2024 theo Công văn hướng dẫn số 5291/HD-UBND ngày 08/11/2018 của UBND tỉnh về quản lý các nguồn tài trợ cho các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Bến Tre (Công văn số 5291/HD-UBND), được Phòng GDĐT Mộ Cày Nam phê duyệt tại Công văn số 771/PGD&ĐT-HĐNG ngày 17/5/2024 về việc phê duyệt kế hoạch vận động tài trợ năm học 2023-2024 của trường. Tuy nhiên, Nhà trường thực hiện vận động, tài trợ bằng hình thức thu tiền HS của từng lớp để mua tập phát thưởng cho HS cuối năm học và GV chủ nhiệm lớp trực tiếp thu (*nhà trường không có thành lập tổ tiếp nhận*) là chưa đúng theo Công văn số 2219/SGD&ĐT-KHTC ngày 05/9/2023 của Sở GDĐT; quy trình thực hiện vận động, tài trợ chưa đúng theo quy định tại khoản 6.2 và khoản 6.3, Mục 6 Công văn số 5291/HD-UBND của UBND tỉnh Bến Tre.

Năm học 2023-2024: thu 32.020.000 đồng; chi 32.020.000 đồng; tồn 00 đồng. Các khoản thu, chi nhà trường có hạch toán vào sổ sách theo quy định.

### **3.3. Kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh (CMHS)**

Đầu mỗi năm học, căn cứ Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ GDĐT về việc Ban hành Điều lệ Ban đại diện CMHS (Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT), Ban đại diện CMHS phối hợp với nhà trường tổ chức hội nghị CMHS bầu Ban đại diện CMHS các lớp và Ban đại diện CMHS trường, vận động đóng góp kinh phí hoạt động của Ban đại diện CMHS trên tinh thần tự nguyện. Kinh phí sau khi vận động được trích để lại cho Ban Đại diện CMHS mỗi lớp 30%, còn 70% để lại cho Ban Đại diện CMHS trường. Hiệu trưởng lập tờ trình xin kinh phí hỗ trợ tổ chức các hoạt động giáo dục của Ban đại diện CMHS trường (kèm nội dung chi), được Ban đại diện CMHS phê duyệt chi. Kết quả thu, chi:

- Năm học 2023-2024: tồn năm trước chuyển sang 8.932.000 đồng; thu trong năm 19.316.000 đồng; chi trong năm 24.708.000 đồng; tồn cuối năm 3.540.000 đồng.

- Năm học 2024-2025 (từ tháng 01 đến thời điểm thanh tra): tồn năm trước chuyển sang 3.540.000 đồng; thu đến thời điểm thanh tra 18.105.000 đồng; chi đến

thời điểm thanh tra 1.512.000 đồng, tồn đến thời điểm thanh tra 20.133.000 đồng.

Tuy nhiên, từ năm học 2023-2024 đến thời điểm thanh tra, kinh phí của Ban đại diện CMHS trường có nội dung chi chưa đúng theo quy định tại điểm b, khoản 4, Điều 10, Thông tư số 55/2011/TT-BGD ngày 22/11/2011 về việc ban hành Điều lệ Ban đại diện CMHS, cụ thể:

+ Năm học 2023- 2024: thuê rạp làm lễ tổng kết năm học 2.000.000 đồng; mượn in bản đồ Việt Nam trong lớp 400.000 đồng; trang trí lớp 773.000 đồng; mua phân, hạt giống trồng ở vườn rau 290.000 đồng, tổng số tiền 3.460.000 đồng; chứng từ chi chưa đầy đủ, danh sách phát tiền cho HS thiếu ký nhận, thiếu hoá đơn mua hàng hoá....

+ Năm học 2024-2025: mua cây xanh, chậu để cây xanh trang trí lớp 1.170.000 đồng; mua phân, hạt giống trồng vườn rau, trồng ở bồn hoa 342.000 đồng, tổng số tiền 1.512.000 đồng.

### 3.4. Công khai tài chính

Nhà trường thực hiện công khai tài chính theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT- BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách hỗ trợ và thực hiện công khai theo Thông tư số 36/2017/TT-BTC ngày 28/12/2017 và Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 về việc quy định về công khai trong hoạt động của cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân thay thế Thông tư số 36/2017/TT-BTC ngày 28/12/2017.

## III. Kết luận về những nội dung đã tiến hành thanh tra

### 1. Ưu điểm

- Nhà trường triển khai đầy đủ, kịp thời các văn bản chỉ đạo về thực hiện đổi mới CTGDPT 2018; xây dựng đầy đủ các kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch hoạt động chuyên môn; quan tâm chỉ đạo các TCM, GV xây dựng, điều chỉnh kế hoạch dạy học của từng môn học, phù hợp với điều kiện thực tế nhà trường.

- Nhà trường tổ chức đủ các môn học, các hoạt động giáo dục; thiết lập các loại hồ sơ, sổ sách theo quy định. TCM có quan tâm đổi mới sinh hoạt chuyên môn, đổi mới phương pháp dạy học để nâng cao chất lượng giáo dục.

- Nhà trường thực hiện tốt đổi mới kiểm tra, đánh giá; chất lượng học lực, hạnh kiểm được duy trì và có chuyển biến tích cực, HS tốt nghiệp THCS hàng năm đạt tỷ lệ 100%.

- Nhà trường xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ để kiểm soát thu chi; chứng từ thu, chi nguồn học phí và các nguồn khác theo quy định tài chính, mở sổ sách kế toán theo Thông tư số 107/2017/TT- BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp. Các nguồn thu ngoài ngân sách đều được hạch toán vào cùng một hệ thống sổ sách kế toán làm trên máy phần mềm kế toán Misa.

**\* Nguyên nhân của ưu điểm:**

- Lãnh đạo nhà trường quan tâm chỉ đạo thực hiện đổi mới CTGDPT 2018, thực hiện nghiêm các văn bản chỉ đạo của cấp quản lý.

- Đội ngũ CBQL, GV, NV đủ số lượng theo quy định, được bồi dưỡng, tập huấn thực hiện CT GDPT 2018; phân công GV phù hợp trình độ chuyên môn, năng lực, sở trường của GV.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học... cơ bản đáp ứng yêu cầu dạy và học, tổ chức các hoạt động giáo dục của GV, HS.

## **2. Hạn chế**

### **2.1. Thực hiện đổi mới CTGDPT 2018**

- Các kế hoạch hoạt động chuyên môn được ban hành riêng theo từng cấp học là chưa đúng theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT. Kế hoạch giáo dục nhà trường thiếu tính bao quát, chưa đủ các yêu cầu để phát triển bền vững nhà trường (thiếu định hướng đội ngũ, kế hoạch tài chính,...).

- Đối với cấp TH: TCM chưa thể hiện rõ các bước thực hiện đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học theo Công văn số 766/SGDĐT-GDTH ngày 22/4/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện CTGDPT 2018 cấp TH. Đề kiểm tra định kỳ đối với HS khuyết tật (lớp 4) chưa xây dựng ma trận đề kiểm tra. GV lên lớp chưa mạnh dạn đổi mới các phương pháp dạy học.

- Đối với cấp THCS: Sinh hoạt TCM theo nghiên cứu bài học chưa sâu, thảo luận chuyên môn nội dung còn ghi chung chung, chưa cụ thể nội dung sinh hoạt chuyên đề, sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, chưa bàn sâu các vấn đề còn khó khăn, vướng mắc trong tổ chức hoạt động dạy học...; Chất lượng mũi nhọn còn hạn chế, thiếu tính bền vững; chưa phát huy nguồn lực để nâng chất lượng HS giỏi cấp tỉnh và tham gia các cuộc thi cấp tỉnh khác. Nhà trường chưa triển khai thực hiện Đề án dạy và học Ngoại ngữ trong hệ thống quốc dân giai đoạn 2018-2025 theo chỉ đạo của Sở GDĐT hằng năm; GV không có thiết lập sổ theo dõi và đánh giá HS.

- Công tác quản lý còn nặng hình thức, chưa quán triệt tốt việc tinh gọn hồ sơ theo đúng quy định.

*Để xảy ra các hạn chế, thiếu sót trên thuộc trách nhiệm của Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng phụ trách từng cấp học, Tổ trưởng chuyên môn và các GV có liên quan.*

### **2.2. Các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục**

- Còn 03 GV có trình độ cao đẳng chưa được đào tạo đạt chuẩn theo lộ trình.

- Các quyết định thành lập TCM, Tổ văn phòng; quyết định bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó tổ chuyên môn năm học 2023-2024, 2024-2025 còn căn cứ Thông tư số 33/2005/TT-BGD&ĐT ngày 08/12/2005 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn tạm thời thực hiện chế độ phụ cấp chức vụ lãnh đạo trong các cơ sở giáo dục công lập đã hết

hiệu lực.

- Điểm trường TH còn nhiều bàn, ghế hư hỏng chưa được thanh lý theo quy định.

*Để xảy ra các hạn chế, thiếu sót trên thuộc trách nhiệm của Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng phụ trách.*

### **2.3. Thực hiện các quy định về thu, quản lý, sử dụng các nguồn lực tài chính**

- Nhà trường chi trả tiền bồi dưỡng thêm giờ cho GV dạy Tin học lớp 1, lớp 2 theo Nghị quyết số 24/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh Bến Tre chưa đúng quy định tại khoản 1, Điều 16 Thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT ngày 21/10/2009 về việc ban hành quy định về chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông (*Phân công GV chưa đủ giờ theo định mức quy định 12/23 tiết/tuần*).

- Nhà trường chưa thực hiện nộp tiền thuê đất phần diện tích đất cho thuê dịch vụ căn tin theo quy định.

- Nhà trường thực hiện phương thức và quy trình vận động, tài trợ chưa đúng theo Công văn hướng dẫn 5291/HD-UBND ngày 08/11/2018 của UBND tỉnh về quản lý các nguồn tài trợ cho các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Bến Tre và Công văn số 2219/SGD&ĐT-KHTC ngày 05/9/2023 của Sở GDĐT.

- Nguồn kinh phí vận động của Ban Đại diện CMHS các lớp sau khi thu đều nộp cho Ban Đại diện CMHS trường với tỉ lệ quy định 70% là chưa đúng Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT. Nội dung chi từ nguồn kinh phí vận động của Ban Đại diện CMHS năm học 2023-2024 đến thời điểm thanh tra chưa đúng theo quy định tại điểm b, khoản 4, Điều 10, Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT với tổng số tiền: 4.972.000đ (năm học 2023-2024: 3.460.000 đ; năm học 2024-2025: 1.512.000 đ).

*Để xảy ra các hạn chế, thiếu sót trên thuộc trách nhiệm của Hiệu trưởng và nhân viên Kế toán (chưa nghiên cứu kỹ các văn bản quy định về tài chính, quy định vận động tài trợ; chưa hỗ trợ, phối hợp tốt với Ban Đại diện CMHS trong việc quản lý, thu chi và tổ chức hoạt động của Ban đại diện CMHS).*

**IV. Các biện pháp xử lý theo thẩm quyền đã áp dụng:** Không có

**V. Kiến nghị biện pháp xử lý**

**1. Đối với Hiệu trưởng Trường TH-THCS Đa Phước Hội**

**1.1. Thực hiện đổi mới CTGDPT 2018**

- Căn cứ tình hình thực tế của đơn vị xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch chuyên môn, kế hoạch giáo dục của các TCM và giao nhiệm vụ cụ thể cho đối tượng thực hiện để đảm bảo tính khả thi.

- Tăng cường công tác kiểm tra, bồi dưỡng phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá HS cho GV.

- Thực hiện đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học và xây dựng các chủ đề dạy học, tăng cường hoạt động thảo luận chuyên môn



trong sinh hoạt TCM, thường xuyên tham gia sinh hoạt TCM để kịp thời định hướng, tháo gỡ khó khăn.

- Triển khai thực hiện Đề án dạy và học Ngoại ngữ trong hệ thống quốc dân giai đoạn 2018-2025 ngay trong năm học 2024-2025 theo Công văn số 2466/SGD&ĐT-GDTrH-TX ngày 06/9/2024 của Sở GDĐT hướng dẫn thực hiện dạy học ngoại ngữ cấp THCS, THPT năm học 2024-2025; tập trung xây dựng và phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ trong nhà trường theo chỉ đạo của Sở GDĐT.

- Tăng cường giáo dục kỹ năng sống, các hoạt động trải nghiệm và tổ chức thực hiện chương trình Đồng khởi - Khởi nghiệp trong HS.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động chuyên môn của nhà trường (gồm 2 cấp học) theo đúng Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GDĐT.

### ***1.2. Các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục***

- Thường xuyên cập nhật các văn bản trong công tác quản lý tại đơn vị.

- Thực hiện thanh lý tài sản hư hỏng (bàn, ghế,...) ở điểm trường TH theo quy định.

### ***1.3. Thực hiện các quy định về thu, quản lý, sử dụng các nguồn lực tài chính***

- Thu hồi số tiền 7.800.000 đồng đã chi trả tiền bồi dưỡng thêm giờ cho GV dạy Tin học lớp 1, lớp 2 và xử lý theo quy định hiện hành; phân công GV dạy đủ giờ theo định mức quy định tại khoản 1, Điều 16 Thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT ngày 21/10/2009 về việc ban hành quy định về chế độ làm việc đối với GV phổ thông.

- Nộp tiền thuê đất phần diện tích đất cho thuê dịch vụ căn tin theo quy định.

- Thực hiện vận động, tài trợ đúng hướng dẫn của UBND tỉnh tại Công văn 5291/HD-UBND và Hướng dẫn của Sở GDĐT hằng năm.

- Thu hồi và hoàn trả số tiền 4.972.000đ đã chi sai theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT cho kinh phí hoạt động của Ban đại diện CMHS trường. Tăng cường hỗ trợ, phối hợp với Ban Đại diện CMHS trong việc tổ chức hoạt động của các Ban đại diện CMHS đặc biệt là quản lý, sử dụng kinh phí hoạt động của Ban đại diện CMHS theo Điều 10 Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT.

### ***1.4. Xây dựng kế hoạch thực hiện kết luận thanh tra***

Hiệu trưởng tổ chức kiểm điểm, rút kinh nghiệm trách nhiệm của các cá nhân để xảy ra sai sót, hạn chế được nêu trong kết luận thanh tra. Xây dựng kế hoạch, phương án thực hiện kết luận thanh tra, trong đó nêu rõ tiến độ thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện kết luận thanh tra gửi về Thanh tra Sở GDĐT chậm nhất 45 ngày kể từ ngày Kết luận thanh tra được ban hành.

## **2. Đối với Phòng GDĐT huyện Mỏ Cày Nam**

Phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch tham mưu UBND huyện Mỏ Cày Nam ban hành văn bản chỉ đạo cho các cơ sở giáo dục công lập triển khai thực

hiện tốt các khoản thu, chi đúng theo qui định tài chính; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra tài chính, tài sản các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc UBND huyện.

### 3. Đối với Ủy ban nhân dân huyện Mỏ Cày Nam

- Chỉ đạo Hiệu trưởng Trường TH-THCS Đa Phước Hội xây dựng kế hoạch, phương án và tổ chức thực hiện Kết luận thanh tra; thực hiện đầy đủ yêu cầu, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra và báo cáo kết quả thực hiện kết luận thanh tra về Thanh tra Sở GDĐT đúng thời gian quy định.

- Chỉ đạo Phòng GDĐT huyện Mỏ Cày Nam theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kết luận thanh tra của Hiệu trưởng Trường TH-THCS Đa Phước Hội, báo cáo kết quả về UBND huyện để biết và tiếp tục chỉ đạo./.

#### Nơi nhận:

- Trường TH-THCS Đa Phước Hội (để thực hiện);
- Thanh tra Bộ GDĐT (để báo cáo);
- Thanh tra tỉnh (để báo cáo);
- Giám đốc (để báo cáo);
- Phó Giám đốc Bùi Minh Nhật (để báo cáo);
- Các phòng thuộc Sở GDĐT (để biết);
- UBND huyện Mỏ Cày Nam (để chỉ đạo);
- Phòng GDĐT huyện Mỏ Cày Nam (để theo dõi);
- Lưu: TTTr, HSTTr, sao 04 bản; đăng công thông tin Sở GDĐT;

\* Kết luận thanh tra được sao chụp sau khi công khai.

**CHÁNH THANH TRA**



**Phạm Văn Hùng**